

## ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY NHẪM NÂNG CAO TÍNH CHỦ ĐỘNG HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN TRONG THỜI ĐẠI CÔNG NGHỆ 4.0

Nguyễn Thị Thu Thảo<sup>1</sup>, Tạ Văn Hai<sup>2</sup>

**Tóm tắt.** Sự phát triển mạnh mẽ của cách mạng công nghiệp 4.0 đặt lên vai ngành Giáo dục trọng trách nặng nề, buộc nhà quản lý phải chủ động xây dựng tầm nhìn, đổi mới chiến lược, phương pháp giảng dạy... theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của người học. Trong thời đại số, giảng viên cần đổi mới phương pháp dạy học, linh hoạt kết hợp phương pháp dạy học truyền thống và phương pháp dạy học chủ động, đồng thời ứng dụng thành tựu của khoa học công nghệ đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao tính chủ động, sáng tạo học tập của sinh viên.

**Từ khóa:** *Đổi mới, phương pháp giảng dạy, chủ động, 4.0.*

### 1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, cụm từ cách mạng công nghiệp 4.0 (CMCN 4.0) được đề cập nhiều lần trong các hội thảo nghiên cứu khoa học. Trên con đường trang bị hành trang cho nguồn nhân lực 4.0, vai trò của nhà trường là vô cùng quan trọng. Phương pháp dạy học truyền thống, giảng viên là người thuyết trình, diễn giảng, là trung tâm trong quá trình dạy học còn sinh viên là khách thể, là người nghe, thụ động nhớ, ghi chép và suy nghĩ theo sự dẫn dắt của giảng viên đã không còn phù hợp với xu thế phát triển trong thời đại công nghệ 4.0. [1]

Trong xu thế của 4.0, phát triển về quy mô, phạm vi, ngành nghề đào tạo của các trường ĐH-CĐ như hiện nay, hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy luôn được mọi người quan tâm, đặc biệt là các nhà quản lý giáo dục, và coi đây như là nội lực quan trọng của nhà trường mà cần phải khai thác. Tuy nhiên, thực tế là khi triển khai, áp dụng đổi mới phương pháp giảng dạy, nhà trường tập trung và chú trọng, đầu tư, khuyến khích cho đội ngũ giảng viên cải tiến phương pháp giảng dạy nhiều hơn là cải tiến cách học của sinh viên, hay nói đúng hơn là chưa đẩy mạnh cải tiến cách học của sinh viên. Cải tiến phương pháp (PP) học tập của sinh viên vừa đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy, đồng thời là yếu tố quan trọng thúc đẩy quá trình triển khai đổi mới phương pháp giảng dạy. PP học tích cực, chủ động, sáng tạo là yêu cầu đối với sinh viên trong đổi mới phương pháp giảng dạy. Có thể nói: Người học nhìn người dạy để tìm ra cách học cho chính mình. Cùng với thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên là yêu cầu cải tiến PP học tập của sinh viên, bởi lẽ đội ngũ sinh viên cùng đội ngũ giáo viên là hai lực lượng nòng cốt trong hoạt động dạy học, có tác động lên nhau, chi phối và có ảnh hưởng lẫn nhau trong suốt quá trình dạy học ở trường [3]. Do đó, để phát huy tính tích cực chủ động của người học, người thầy phải có trách nhiệm khơi dậy, rèn luyện và phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, năng lực tự nghĩ và làm một cách tự chủ của sinh viên, ngành Giáo dục cần nhanh chóng chủ động xây dựng tầm nhìn, chiến lược đổi mới về phương pháp giảng dạy, nội dung dạy học,... nhằm đào tạo được nguồn nhân lực 4.0 đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội.

---

Ngày nhận bài: 12/04/2023. Ngày nhận đăng: 28/05/2023.

<sup>1</sup>Trường Đại học Đại Nam

<sup>2</sup>Khoa Tâm lý- Giáo dục, Học viện Quản lý giáo dục

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Thu Thảo. Địa chỉ e-mail: thaontt@gmail.com

## 2. Cơ sở lý luận về phương pháp dạy học

### 2.1. Phương pháp dạy học là gì?

Cho đến nay, định nghĩa về phương pháp dạy học vẫn chưa có sự thống nhất và mang tính hệ thống. Có rất nhiều cách tiếp cận khác nhau trong quan điểm về khái niệm phương pháp dạy học:

Theo Robert và cộng sự (2013), “phương pháp dạy học là một hệ thống những hành động có mục đích của giáo viên nhằm tổ chức hoạt động nhận thức và thực hành của học sinh, đảm bảo học sinh lĩnh hội nội dung học vấn”. [4]

Theo J. Piaget (1999) cho rằng, “phương pháp dạy học là cách thức tương tác giữa thầy và trò nhằm giải quyết các nhiệm vụ giáo dục, giáo dục và phát triển trong quá trình dạy học”. [5]

Phương pháp dạy học theo Phan Trọng Ngọ (2015) “là cách thức hoạt động tương hỗ giữa thầy và trò nhằm đạt được mục tiêu dạy học. Hoạt động này được thể hiện trong việc sử dụng các nguồn nhận thức, các thủ thuật logic, các dạng hoạt động độc lập của người học và cách thức điều khiển quá trình nhận thức của người dạy”. [3]

Tuy có nhiều quan điểm khác nhau về phương pháp dạy học, nhưng có thể nhận thấy rằng phương pháp dạy học có những đặc trưng sau:

Một là, phản ánh sự vận động của quá trình nhận thức của người học nhằm đạt được mục đích đã được đặt ra dưới sự dẫn dắt, hỗ trợ của người dạy.

Hai là, phản ánh cách thức hoạt động tương tác, trao đổi thông tin giữa người dạy và người học nhằm đạt được mục tiêu đã được người dạy đặt ra.

Như vậy, phương pháp dạy học có thể được hiểu là phương pháp, là cách thức, là con đường đã được người dạy hoạch định nhằm đạt được mục tiêu dạy học.

### 2.2. Hệ thống phương pháp dạy học đại học

Thực tế cho thấy, trong hoạt động dạy và học giữa người dạy và người học cần kết hợp nhiều phương pháp đồng thời nhằm đảm bảo sự phù hợp cho từng nội dung, yêu cầu của bài học cũng như nâng cao hiệu quả tối đa cho công tác dạy và học của cơ sở đào tạo. Hiện nay, các phương pháp dạy học thường được áp dụng tại các trường đại học như sau:

#### 2.2.1. Phương pháp dạy học truyền thống

Phương pháp dạy học truyền thống là cách thức dạy học quen thuộc được duy trì qua nhiều thế hệ. Về cơ bản, phương pháp dạy học truyền thống là phương pháp “lấy hoạt động của người dạy là trung tâm”, là quá trình truyền tải thông tin từ giảng viên đến sinh viên. Giảng viên là người thuyết trình, diễn giảng, sinh viên là người nghe, nhớ, ghi chép và suy nghĩ theo.

Phương pháp dạy học truyền thống cung cấp những tri thức có sẵn một cách áp đặt, tỉ mỉ, cặn kẽ. Hoạt động nhận thức của sinh viên hoàn toàn thụ động, mang tính ghi nhớ, tái hiện.

Trong nghiên cứu này, chỉ tập trung nghiên cứu một số phương pháp dạy học truyền thống phổ biến như:

Phương pháp diễn giảng: Phương pháp diễn giảng là phương pháp giảng viên sử dụng lời nói sinh động cùng với các phương tiện kỹ thuật thông tin, nghe - nhìn như: Bảng - phấn, văn bản in, máy tính. . . để trình bày tài liệu học tập một cách có hệ thống trong những khoảng thời gian nhất định. Qua phương pháp diễn giảng, giảng viên cung cấp cho người học những tri thức được cấu trúc theo luật liên kết có sẵn nhằm đạt được mục tiêu dạy học đã được hoạch định. Người học tiếp nhận tri thức đã được giảng viên truyền tải và tái hiện sau khi lĩnh hội.

Phương pháp dạy học luyện tập và thực hành: Phương pháp dạy học luyện tập và thực hành là phương pháp củng cố, bổ sung, làm vững chắc thêm kiến thức lý thuyết qua việc giảng viên thường xuyên nhấn mạnh, lặp lại các kiến thức trọng tâm, yêu cầu sinh viên luyện tập và thực hành dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

### 2.2.2. Phương pháp dạy học chủ động

Phương pháp dạy học chủ động (Active teaching) là phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học. "Chủ động" trong phương pháp dạy học chủ động được dùng với nghĩa là hoạt động, tích cực, trái nghĩa với bị động, thụ động.

Phương pháp dạy học chủ động hướng tới việc chủ động hóa hoạt động nhận thức của người học, tập trung vào phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học. Một số phương pháp dạy học chủ động được áp dụng phổ biến hiện nay tại các trường đại học như:

**Phương pháp Đàm thoại:** Phương pháp đàm thoại là phương pháp dạy học phổ biến, theo đó giảng viên đặt ra hệ thống các câu hỏi và dẫn dắt cho sinh viên trả lời, đồng thời giảng viên cũng có thể thực hiện các cuộc trao đổi qua lại giữa sinh viên - sinh viên, qua đó sinh viên lĩnh hội được tri thức mới. Qua phương pháp đàm thoại, giảng viên dẫn dắt sinh viên tự phát hiện ra được những tri thức mình chưa biết và tự đi đến cái cần biết. Với phương pháp đàm thoại, sinh viên không còn học thụ động, bị động nghe giảng viên truyền đạt kiến thức mà học tích cực bằng hành động của chính mình, tự bản thân sinh viên sẽ chủ động khám phá, phát hiện được tri thức mới.

**Phương pháp Suy nghĩ - Từng cặp - Chia sẻ (Think - Pair – Share (TPS)):** Phương pháp TPS là phương pháp học tập tích cực trên lớp học, theo đó giảng viên sẽ cung cấp tài liệu để tất cả sinh viên cùng suy nghĩ về một chủ đề. Ban đầu mỗi sinh viên tự tìm câu trả lời cho chủ đề mà giảng viên đã đặt ra, sau đó thảo luận cùng một sinh viên khác theo từng cặp và cuối cùng sẽ chia sẻ, thảo luận cùng với cả lớp. Phương pháp TPS khuyến khích sinh viên thể hiện suy nghĩ, trình bày những kiến thức của họ trước sinh viên khác nói riêng và cả lớp nói chung; đồng thời sẽ nhanh chóng nhận được phản hồi về kiến thức, hiểu biết bởi các thành viên khác và giảng viên trong lớp học để từ đó chủ động tiếp thu được tri thức mới.

**Phương pháp dạy học giải quyết vấn đề:** Phương pháp dạy học giải quyết vấn đề là phương pháp dạy học được thực hiện bởi giảng viên sẽ nêu ra vấn đề học tập, tạo tình huống có vấn đề, tổ chức, hướng dẫn, dẫn dắt sinh viên chủ động, tự lực tìm tòi cách giải quyết vấn đề, qua đó sinh viên tự lĩnh hội tri thức mới, phát triển năng lực tư duy sáng tạo và năng lực giải quyết vấn đề.

**Phương pháp dạy học theo nhóm:** Phương pháp dạy học theo nhóm là phương pháp dạy học trong đó giảng viên tổ chức, chia sinh viên thành từng nhóm học tập nhỏ để sinh viên cùng thảo luận, trao đổi ý kiến, giải quyết vấn đề học tập được đặt ra dưới sự tổ chức, dẫn dắt, hướng dẫn của giảng viên. Với phương pháp dạy học theo nhóm, sinh viên sẽ không thụ động lĩnh hội tri thức mà học tích cực bằng hành động của chính mình, tự mình tìm ra tri thức và cách thức tìm ra tri thức. Sinh viên sẽ chủ động hợp tác với bạn, với giảng viên, tự khám phá, phát hiện tri thức mới... qua đó, tính tích cực, chủ động của sinh viên được duy trì và phát huy trong suốt tiến trình học tập theo nhóm.

**Phương pháp dạy học theo dự án:** Phương pháp dạy học theo dự án được hiểu là phương pháp dạy học mà giảng viên tổ chức cho sinh viên tự lực nghiên cứu và vận dụng kiến thức để giải quyết bài tập tình huống có gắn liền với thực tiễn, với nghề nghiệp tương lai của sinh viên - dự án. Qua quá trình giải quyết các vấn đề theo tình huống thực tiễn, nghề nghiệp đã được giảng viên đặt ra, sinh viên sẽ lĩnh hội được tri thức mới, hình thành, phát triển năng lực sáng tạo, năng lực giải quyết các vấn đề thực tiễn và nghề nghiệp.

Điểm khác biệt giữa phương pháp dạy học theo dự án với phương pháp dạy học giải quyết vấn đề là mục tiêu của phương pháp dạy học theo dự án là kết quả (dự án), còn mục tiêu của phương pháp dạy học giải quyết vấn đề là phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề cho người học.

**Phương pháp đóng vai:** Phương pháp đóng vai là phương pháp dạy học mà giảng viên sẽ phân công sinh viên vào các vai tương ứng trong những tình huống, kịch bản mô phỏng thực tế hoặc thực tế nhằm đạt được mục tiêu dạy học đã được hoạch định. Phương pháp dạy học đóng vai được sử dụng nhằm tạo môi trường trải nghiệm cho sinh viên. Phương pháp đóng vai được thực hiện nhằm giúp tăng sự tham gia của sinh viên vào quá trình dạy học, gây hứng thú và sự tập trung của sinh viên vào bài giảng, tạo điều kiện làm nảy sinh óc sáng tạo của sinh viên, qua đó sinh viên sẽ chủ động tìm hiểu, phát hiện được tri thức mới và rèn luyện được các kỹ năng giao tiếp, ứng xử.

### 3. Mục tiêu của đổi mới phương pháp giảng dạy cho sinh viên

Thứ nhất, đổi mới phương pháp giảng dạy, giáo viên phải phát huy tính tích cực chủ động học tập của sinh viên, làm cho sinh viên tích cực tự giác và hứng thú học tập. Mục tiêu này rất quan trọng đối với việc nâng cao tính chủ động trong học tập của sinh viên, vì vậy dù có cải tiến hay đổi mới phương pháp giảng dạy như thế nào đi nữa cũng phải tập trung thực hiện cho được mục tiêu này. Nhà trường có áp dụng bất cứ kiểu dạy học hiện đại nào, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học có tối tân, tinh xảo đến đâu đi nữa mà sinh viên cứ bị gò bó, ép buộc phải học, học để đối phó, để thi cử, để có điểm thì hiệu quả dạy và học không thể đạt tới chất lượng được.

Thứ hai, đổi mới phương pháp giảng dạy, giáo viên phải làm cho sinh viên nắm được kiến thức cơ bản, khoa học, thực tiễn, phải làm cho sinh viên hiểu bài, biết vận dụng những kiến thức đã học được để đưa vào thực tiễn và sử dụng những kiến thức để giải quyết được các vấn đề của thực tiễn. Trong mục tiêu này, tác giả muốn nhấn mạnh đến những hiện tượng giáo viên lạm dụng trình diễn các phương tiện hiện đại, áp dụng nhiều PP mới trong một bài giảng, nhưng sau buổi học sinh viên chỉ thấy những cái mới, cái đẹp, cái hay về hình thức và những thông tin tản mạn, còn nội dung cơ bản nhất và việc vận dụng chúng vào thực tiễn thì lại không nắm được.

Thứ 3, đổi mới phương pháp giảng dạy, giáo viên phải làm cho sinh viên có khả năng vừa học tập, vừa nghiên cứu, có thói quen và kỹ năng tự học tập, đọc sách, tham khảo thông tin qua mạng, nghiên cứu khoa học. Luôn chú trọng đến việc tạo điều kiện thật thuận lợi và nhất thiết đòi sinh viên phải đọc sách, tham khảo tài liệu và tự tìm tòi nghiên cứu, nhất là trong nghiên cứu khoa học

### 4. Các nội dung đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao tính chủ động học tập của sinh viên trong thời đại 4.0

#### 4.1. Áp dụng linh hoạt và đa dạng các phương pháp dạy học

Biết cải tiến và vận dụng tốt phương pháp thuyết trình kết hợp với một số phương pháp truyền thống như vấn đáp, nêu vấn đề, trực quan, ... phương pháp thuyết trình là một phương pháp truyền thống rất quan trọng, là cơ sở của mọi phương pháp dạy học khác. Qua tìm hiểu thực tiễn chúng tôi thấy rằng phần lớn giáo viên và nhất là giáo viên thuộc khối Khoa học xã hội, hiện nay vẫn áp dụng phương pháp thuyết trình. Dù có cải tiến theo hướng nào đi chăng nữa, thì hầu như giáo viên vẫn phải sử dụng thuyết trình. Phương pháp thuyết trình có những ưu điểm như: giáo viên luôn chủ động được việc truyền thụ kiến thức, nhấn mạnh được trọng tâm bài giảng, chủ động việc phân phối thời gian, điều khiển lớp học, ... đặc biệt việc thuyết trình có thể thực hiện tốt trong những lớp có số lượng sinh viên đông. Khi vận dụng tốt phương pháp thuyết trình, giáo viên sẽ giúp cho sinh viên nắm được kiến thức sâu sắc, đầy đủ, sinh động. Nếu biết khắc phục những nhược điểm của phương pháp này, việc giảng dạy sẽ đạt hiệu quả cao. Để vận dụng tốt phương pháp thuyết trình cần có sự hỗ trợ của các phương pháp truyền thống khác và quan tâm cải tiến một số vấn đề sau:

- Nâng cao năng lực và kỹ thuật thuyết trình,
- Thuyết trình theo hướng nêu vấn đề, bài tập tình huống để thu hút sự chú ý và kích thích nhu cầu hiểu biết, khám phá của sinh viên. Theo chúng tôi, giáo viên cần tránh đọc cho sinh viên chép những kiến thức được in trong giáo trình, tài liệu tham khảo,
- Kết hợp với phương pháp vấn đáp, trực quan,
- Kết hợp với việc sử dụng các thiết bị dạy học hiện đại,
- Giảm thiểu thời gian và tăng chất lượng thuyết trình, kết hợp thêm các phương pháp: báo cáo, nghiên cứu thực hành, làm bài tập, seminar, ...

Mỗi một phương pháp giảng dạy đều có những ưu và nhược điểm nhất định. Không có một phương pháp giảng dạy nào được xem là lý tưởng nhất. Tùy thuộc vào mục tiêu dạy học mà giảng viên cần linh hoạt sử dụng kết hợp phương pháp dạy học truyền thống và phương pháp dạy học chủ động nhằm nâng cao sự chủ động, tích cực học tập của sinh viên. Qua việc linh hoạt kết hợp áp dụng các phương pháp dạy học như: diễn giảng, đàm thoại, giải quyết vấn đề, dự án... , giảng viên sẽ dẫn dắt sinh viên chủ động tìm hiểu tri thức

mới, phát huy được tối đa tính sáng tạo của sinh viên, đồng thời rèn luyện được các kỹ năng mềm cần thiết trong học tập nói riêng cũng như trong cuộc sống nói chung.

#### **4.2. Tăng cường việc yêu cầu sinh viên phải làm bài tập nghiên cứu, viết tiểu luận.**

Phương pháp này giúp sinh viên tích cực nghiên cứu, đọc sách, vận dụng kiến thức và rèn luyện nếp làm việc khoa học. Đối với giáo viên cần:

- Đưa nhiều bài tập tình huống,
- Đưa nhiều đề tài để sinh viên tự chọn,
- Hướng dẫn sinh viên lựa chọn các đề tài, đọc sách và tài liệu,
- Hướng dẫn cách xây dựng kế hoạch nghiên cứu, cách viết tiểu luận, các trình bày kết quả nghiên cứu.

#### **4.3. Cải tiến phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của sinh viên**

Trước hết, việc cho điểm không chỉ xảy ra một lần vào kỳ thi kết thúc HK mà nó phải bao gồm toàn bộ hoạt động mà sinh viên thực hiện trong suốt môn học hay học phần đó. Như vậy, nó sẽ giúp cho việc điều chỉnh, cải tiến việc dạy và học ngay trong quá trình đào tạo đang diễn ra. Hơn nữa, tiêu chí cho điểm cũng phải phản ánh được các mục tiêu và chuẩn mực do môn học đề ra qua các bài kiểm tra, bài làm. Ngoài ra, giáo viên trong cùng bộ môn cũng cần có sự trao đổi thông tin để việc đánh giá chính xác hơn. Để hiệu quả hơn, thông tin trao đổi của giáo viên cần bao gồm các mục như: mục tiêu từng môn học, các bài kiểm tra hay bài làm đã được sử dụng, thang điểm đánh giá, một vài mẫu bài làm đã chấm điểm, bảng điểm các lần thi, kiểm tra của sinh viên, và cách thức vận dụng kết quả đánh giá vào quá trình dạy và học. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên là những nhận định, những xác nhận mức độ đạt được về trình độ nắm kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo, phát triển tư duy và phương pháp tư duy của sinh viên so với mục tiêu đã xác định. Đánh giá theo cách nào thì sinh viên học theo cách ấy. Trong đánh giá kết quả học tập của sinh viên, ngoài các tiêu chí đã xác định như hiện nay, cần coi trọng đánh giá mặt đạt được về kết quả tự học của sinh viên, gồm các nội dung sau đây:

- Thể hiện tính ghi nhớ, tái hiện chính xác nội dung học tập,
- Thể hiện suy nghĩ độc lập, không rập khuôn theo sách, theo thầy,
- Thể hiện giải quyết, trình bày, lập luận vấn đề sáng tạo,
- Thể hiện được kiến thức tìm tòi thông qua tự học, trao đổi với thầy với bạn bè,
- Thể hiện việc cập nhật những thông tin đã đọc được, thu thập được trong giáo trình, tài liệu và thực tiễn.

#### **4.4. Đổi mới phương pháp dạy học đóng vai qua việc thiết kế video cho bài giảng**

Để phương pháp dạy học đóng vai được sinh động hơn, giảng viên có thể thiết kế video mô phỏng lại bài học, quy trình đã yêu cầu sinh viên đóng vai. Việc truyền tải bài học một cách chân thực và sinh động qua video sẽ giúp sinh viên hiểu rõ hơn vai diễn và chủ động sáng tạo cho vai diễn của mình được hay hơn, qua đó sinh viên chủ động tìm hiểu, phát hiện được tri thức mới và rèn luyện được các kỹ năng giao tiếp, ứng xử.

#### **4.5. Đổi mới phương pháp hướng dẫn đọc tài liệu qua việc hướng dẫn sinh viên tìm kiếm tài liệu, tra cứu thông tin trên mạng internet**

Bên cạnh việc hướng dẫn sinh viên đọc tài liệu là các giáo trình chính thức được biên soạn bởi giảng viên các trường đại học và các tài liệu tham khảo khác, giảng viên cũng có thể hướng dẫn sinh viên đọc tài liệu qua việc tham khảo các sách điện tử, tìm kiếm tài liệu bằng cách tra cứu nguồn thông tin trên mạng internet. Đây là nguồn tri thức vô cùng phong phú và đa dạng, giúp sinh viên hiểu rõ bài học hơn qua việc tiếp cận bài học ở các quan điểm khác nhau.

#### 4.6. Ứng dụng công nghệ thông tin đổi mới phương pháp dạy học

Sử dụng các công cụ hỗ trợ dạy học đổi mới phương pháp dạy học. Giảng viên có thể sử dụng các công cụ hỗ trợ dạy học nhằm đổi mới phương pháp dạy học như: [www.polleverywhere.com](http://www.polleverywhere.com), [kahoot.com](http://kahoot.com), [socrative.com](http://socrative.com), [mentimeter.com](http://mentimeter.com). . . tùy theo mục tiêu bài học. Ví dụ, để phương pháp dạy học luyện tập và củng cố trở nên thu hút sự tập trung, tạo sự hứng khởi cho sinh viên đối với môn học, giảng viên sử dụng công cụ [mentimeter.com](http://mentimeter.com), cụ thể:

Giảng viên truy cập vào trang [mentimeter.com](http://mentimeter.com), thiết kế các câu hỏi trắc nghiệm với mục tiêu tổng hợp lại những tri thức mới đã giảng dạy. Sinh viên chọn câu trả lời cho mỗi câu hỏi. Sinh viên trả lời đúng và nhanh nhất sẽ được thống kê ở thứ bậc cao nhất, kể đến là sinh viên trả lời đúng với thời gian chậm hơn thời gian sinh viên đứng đầu đã trả lời. Những sinh viên trả lời đúng và nhanh sẽ được giảng viên tuyên dương trước lớp và cho điểm thưởng nhằm tạo cuộc thi đua trong lớp học. Như vậy, sau mỗi buổi học, giảng viên có thể thống kê được số lượng sinh viên hiểu bài. Tri thức mới được củng cố, truyền tải sinh động hơn, đồng thời gia tăng sự thu hút, chủ động học tập của sinh viên qua các cuộc thi đua về tri thức như vậy.

### 5. Kết luận

Đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao tính chủ động của sinh viên trong học tập là một vấn đề cần được quan tâm ở nhiều khía cạnh, là đòi hỏi thường xuyên và cấp bách. Cần căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh cụ thể, lựa chọn biện pháp, bước đi thích hợp để đạt hiệu quả cao. Tuy nhiên, để đạt được những biến chuyển mạnh về chất lượng cần phải có sự thống nhất giữa sự thay đổi trong tư duy của cả tập thể nhà trường, và điều quan trọng là nhà trường phải thực sự quan tâm và kiên quyết đổi mới. Việc sử dụng phương pháp dạy học tích cực, chủ động, xem người học là trung tâm trong môi trường đại học là hết sức cần thiết, qua đó giảng viên sẽ định hướng sinh viên chủ động trong việc khám phá được tri thức mới. Đặc biệt trong thời đại công nghệ 4.0, phương pháp dạy học phải được ứng dụng thành tựu của khoa học công nghệ để việc dạy và học được hiệu quả hơn, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của các trường.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Trần Khánh Đức (2013). Lý luận và phương pháp dạy học hiện đại, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [2] Trần Thị Hương, Nguyễn Đức Danh (2017). Tổ chức hoạt động dạy học đại học. NXB Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.
- [3] Phan Trọng Ngọ (2015). Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường. NXB Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.
- [4] Piagert (1999). Tâm lí và Giáo dục học. NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [5] Robert J. Marzano, Debra J. Pickering & Jane E. Pollock. (2013). Các phương pháp dạy học hiệu quả, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [6] Lâm Quang Thiệp (2007), Công nghệ mới với việc dạy và học trong các trường Cao đẳng, Đại học, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [7] Lê Công Triêm (chủ biên), Nguyễn Đức Vũ, Trần Thị Tú Anh (2002), Một số vấn đề hiện nay của phương pháp dạy học đại học, NXB GD, Hà Nội

#### ABSTRACT

##### **Innovating teaching methods to enhance student's active learning in the era of industry 4.0**

The rapid development of Industry 4.0 places a significant responsibility on the field of education, requiring educational administrators to proactively establish a vision and innovate strategies, teaching methods, etc., to promote the positive, proactive, and creative aspects of learners. In the digital age, educators need to innovate teaching methods, flexibly combining traditional and active teaching approaches, while leveraging the advancements in science and technology to enhance students' proactive and creative learning.

**Keywords:** Innovation, teaching methods, active learning, 4.0.